

NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần đạt được :

1. Về kiến thức

- Hiểu được thế nào là năng động, sáng tạo.
- Hiểu được ý nghĩa của năng động, sáng tạo.
- Biết cần làm gì để trở thành người năng động, sáng tạo.

2. Về kĩ năng

Năng động, sáng tạo trong học tập, lao động và trong sinh hoạt hằng ngày.

3. Về thái độ

- Tích cực chủ động và sáng tạo trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày.
- Tôn trọng những người sống năng động, sáng tạo.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Cần nhấn mạnh nội dung cốt lõi của tính năng động, sáng tạo : Đó là sự tích cực chủ động, dám nghĩ dám làm, say mê nghiên cứu để tìm ra cái mới hay cách giải quyết mới.

– Người năng động, sáng tạo là người luôn say mê, tìm tòi, phát hiện và xử lí linh hoạt các tình huống trong học tập, lao động, công tác... nhằm đạt kết quả cao.

– Cần làm cho HS hiểu rõ cuộc sống năng động, sáng tạo có thể giúp con người vượt qua những ràng buộc của hoàn cảnh, làm nên những kì tích vẻ vang và đạt được mục đích đề ra với hiệu quả cao.

2. Về phương pháp

Trong bài giảng, GV nên sử dụng kết hợp giữa phương pháp giảng giải, đàm thoại với phương pháp nêu gương. Ngoài ra, cần sử dụng phương pháp giải quyết

vấn đề và tổ chức thảo luận nhóm dưới sự hướng dẫn của GV để HS có thể tự rút ra được những nội dung chính trong bài học.

3. Về tài liệu và phương tiện

- SGK, SGV GD&ĐT lớp 9 ;
- Tranh ảnh, băng hình, chuyện kể thể hiện tính năng động, sáng tạo ;
- GV tìm thêm một số câu tục ngữ, ca dao, danh ngôn, thơ hoặc các dẫn chứng biểu hiện sự năng động sáng tạo trong cuộc sống hằng ngày ;
- Bút dạ, giấy khổ lớn ;
- Thiết bị, máy chiếu, đầu video (nếu có).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động 1 : *Giới thiệu bài.*

GV có thể thông qua việc nêu ý nghĩa và tác dụng của tính năng động, sáng tạo để vào bài, hoặc GV đưa ra một số tình huống cụ thể (kể cả đưa thêm ngoài SGK) để dẫn dắt HS đi sâu tìm hiểu những biểu hiện khác nhau của phẩm chất trên, đồng thời nêu câu hỏi để HS suy nghĩ.

Hoạt động 2 : *Chia HS thành nhóm nhỏ để tiến hành thảo luận, phân tích truyện đọc.*

- Yêu cầu HS tự đọc các câu chuyện trong SGK (khoảng 5 phút).
- GV hướng dẫn, gợi mở vấn đề để HS tập trung thảo luận theo những yêu cầu chính của câu hỏi. Nhóm trưởng tập hợp ý kiến của các bạn và ghi ra giấy.
- GV yêu cầu các nhóm cử đại diện lên trình bày câu hỏi trong SGK. Các nhóm nhận xét, bổ sung ý kiến.
- GV tóm tắt lại những ý chính :
 - + Câu hỏi 1 : Việc làm của Ê-đi-xơn và Lê Thái Hoàng trong những câu chuyện trên đều biểu hiện những khía cạnh khác nhau của tính năng động, sáng tạo.
 - Ê-đi-xơn : Để có đủ ánh sáng kịp thời mổ cấp cứu cho mẹ, Ê-đi-xơn đã nghĩ ra cách đặt các tấm gương xung quanh giường mẹ và đặt các ngọn

nến, đèn dầu trước gương rồi điều chỉnh vị trí và đặt chúng sao cho ánh sáng tập trung lại đúng chỗ, thuận tiện để thầy thuốc mổ cho mẹ mình.

- Lê Thái Hoàng : Tìm tòi, nghiên cứu để tìm ra cách giải toán mới hơn, nhanh hơn ; đến thư viện tìm những đề thi toán quốc tế dịch ra tiếng Việt để làm ; kiên trì làm toán : gặp những bài toán khó bạn Hoàng thường thức đến một, hai giờ sáng tìm được lời giải mới thời.

Những việc làm đó đã mang lại niềm vinh quang cho Ê-đi-xơn và Lê Thái Hoàng : Ê-đi-xơn cứu sống được mẹ mình và sau này trở thành nhà phát minh vĩ đại trên thế giới. Lê Thái Hoàng đạt Huy chương Đồng kì thi Toán quốc tế lần thứ 39 và Huy chương Vàng kì thi Toán quốc tế lần thứ 40 .

- + Trong thời đại ngày nay, năng động và sáng tạo giúp con người tìm ra cái mới, rút ngắn thời gian để đạt đến mục đích đã đề ra một cách xuất sắc.

Hoạt động 3 : *Liên hệ thực tế để thấy được nhiều biểu hiện khác nhau của tính năng động, sáng tạo hoặc thiếu năng động, sáng tạo.*

– GV có thể gợi ý để HS đưa ra những ví dụ chứng minh rằng tính năng động, sáng tạo biểu hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau trong cuộc sống, đồng thời chỉ ra những biểu hiện của hành vi thiếu năng động, sáng tạo :

- + Trong học tập : thể hiện ở phương pháp học tập khoa học, say mê tìm tòi để phát hiện ra cái mới, không thoả mãn với những điều đã biết.
- + Trong lao động : chủ động, dám nghĩ, dám làm để tìm ra cái mới hay cách làm mới...
- + Những ví dụ cụ thể trong sinh hoạt hằng ngày...

– HS phát biểu và nêu lên nhận xét của các em.

– GV có thể bổ sung thêm bằng cách đưa ra những tình huống hoặc các câu chuyện kể (phần chuẩn bị trước của GV) để HS thấy được những biểu hiện khác nhau của tính năng động, sáng tạo hoặc thiếu năng động, sáng tạo trong từng trường hợp cụ thể.

Hoạt động 4 : *GV hướng dẫn HS phát biểu để đi đến khái niệm “năng động, sáng tạo” và ý nghĩa của nó trong cuộc sống.*

– HS phát biểu.

– GV tổng kết nội dung cần ghi nhớ của bài học (phần Nội dung bài học trong SGK).

Hoạt động 5 : *Luyện tập, củng cố kiến thức và hướng dẫn việc chuẩn bị bài ở nhà cho HS.*

* GV gọi một số HS làm bài tập tại lớp, GV nhận xét (có thể cho điểm để động viên những em biết vận dụng tốt và nắm vững kiến thức).

Lưu ý :

Bài tập 1 :

+ Hành vi (b), (d), (e), (h) thể hiện tính năng động, sáng tạo.

+ Hành vi (a), (c), (d), (g) không thể hiện tính năng động, sáng tạo.

Bài tập 2 :

+ Tán thành với quan điểm (d), (e).

+ Không tán thành với quan điểm (a), (b), (c), (đ).

Bài tập 3 :

+ Hành vi (b), (c), (d) thể hiện tính năng động sáng tạo.

+ Các bài tập còn lại (Bài 4, 5, 6, 7) giáo viên yêu cầu HS về chuẩn bị trước ở nhà, giúp cho phần luyện tập củng cố ở tiết sau đạt hiệu quả tốt.

Lưu ý : Bài tập 5, 6 GV yêu cầu HS làm ra giấy và gọi một số em lên trình bày phần chuẩn bị của mình, các em khác nhận xét và cùng nhau thảo luận để đi đến ý kiến thống nhất.

Bài tập 5 : – HS cần phải rèn luyện tính năng động sáng tạo vì đức tính này sẽ giúp các em có thái độ tích cực chủ động, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt xử lý các tình huống trong học tập, lao động... nhằm đạt kết quả cao trong mọi công việc.

– Để trở thành người năng động sáng tạo, HS cần tìm ra cách học tập tốt nhất cho mình và tích cực vận dụng những điều đã biết vào cuộc sống.

Bài tập 6 : GV cần có hướng dẫn cụ thể để HS có thể tự xây dựng kế hoạch khắc phục khó khăn mà bản thân các em gặp phải trong cuộc sống.

Ví dụ : Khó khăn các em có thể gặp phải : Học kém một môn nào đó (Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh...), sửa tật nói ngọng, nói lắp hoặc sắp xếp thời gian học tập và giúp đỡ gia đình một cách hợp lý trong điều kiện gia đình có khó khăn...

Cuối cùng GV hướng dẫn HS chuẩn bị bài học sau : (Bài 9 : "Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả").